

Số: 01/2022/QĐST-DS

B, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 204/2021/TLST- DS ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Vũ Trí L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số nhà 41, ngõ 137, ngách 16, đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

* Bị đơn: Chị Trần Thị Như T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ dân phố Cung Nhượng, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Thị Như T có nghĩa vụ trả anh Vũ Trí L số tiền 240.000.000 đồng theo các kỳ cụ thể sau:

+ Vào ngày 28 tháng hàng tháng kể từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022, chị T trả anh L 5.000.000 đồng.

+ Vào ngày 28 tháng hàng tháng kể từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2024, chị T trả anh L 7.500.000 đồng.

2.2. Trường hợp chị T vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào, anh L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc chị T phải trả toàn bộ số nợ 240.000.000 đồng.

2.3. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền

lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

2. 4. Về án phí:

- Chị Trần Thị Như T chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Anh Vũ Trí L chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng theo biên lai số 0001058 ngày 05/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Hoàn trả anh Vũ Trí L số tiền 7.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo